

Mẫu số: 01/QTDA

(Kèm

theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

HUYỆN VĂN QUAN  
PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ DỰ ÁN HOÀN THÀNH**

Tên dự án: Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000; Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: 119.622.000. đồng

Tên dự án thành phần, tiêu dự án: Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000; Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: 119.622.000. đồng

Tên công trình, hạng mục công trình hoàn thành: Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000; Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: 119.622.000. đồng

Chủ Đầu tư: Phòng Kinh tế và hạ tầng huyện Văn Quan

**I/ Vốn đầu tư:**

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Vốn kế hoạch được giao	Vốn đã giải ngân
	<b>Tổng cộng</b>	<b>119.622.000</b>	<b>120.000.000</b>	<b>110.642.000</b>
<b>1</b>	<b>Vốn đầu tư công</b>	<b>119.622.000</b>	<b>120.000.000</b>	<b>110.642.000</b>
1.1	Vốn ngân sách nhà nước	119.622.000	120.000.000	110.642.000
-	KP thực hiện dự án quy hoạch năm 2023	119.622.000	120.000.000	110.642.000

**II/ Chi phí đầu tư:**

STT	Nội dung chi phí	Dự toán được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Tăng giảm so với dự toán
<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>		<b>5= 4-3</b>
	<b>Tổng số</b>	<b>119.622.000</b>	<b>111.282.000</b>	<b>-8.340.000</b>
I	Chi phí lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung	83.307.400	83.300.000	-7.400

1	Chi phí chuyên gia	46.100.000	46.100.000	<b>0</b>
2	Chi phí quản lý	20.745.000	20.737.600	<b>-7.400</b>
3	Chi phí khác	4.500.000	4.500.000	<b>0</b>
4	Thu nhập chịu thuế tính	4.389.000	4.389.000	<b>0</b>
5	Thuế giá trị gia tăng	7.573.400	7.573.400	<b>0</b>
<b>II</b>	<b>Chi phí hồ sơ quy hoạch theo hệ thống thông tin địa lý GIS</b>	<b>8.330.740</b>	<b>0</b>	<b>-8.330.740</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí thẩm định khác</b>	<b>27.983.514</b>	<b>27.982.000</b>	<b>-1.514</b>
1	Thẩm định quy hoạch	9.315.282	9.315.000	<b>-282</b>
2	Quản lý nghiệp vụ quy	8.027.804	8.027.000	<b>-804</b>
3	Lấy ý kiến cộng đồng dân	5.000.000	5.000.000	<b>0</b>
4	Công bố quy hoạch	5.000.000	5.000.000	<b>0</b>
5	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	640.428	640.000	<b>-428</b>

### III/ Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

STT	Nhóm	Giá trị tài sản (đồng)
	<b>Tổng số</b>	<b>111.282.000</b>
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	111.282.000
2	Tài sản ngắn hạn	

### IV/ Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng
- Chi phí không tạo nên tài sản

### V/ Thuyết minh báo cáo quyết toán

- Tình hình thực hiện dự án:
  - Thuận lợi, khó khăn:
  - Những thay đổi nội dung của dự án so với quyết định đầu tư được duyệt.:
    - + Quy mô, kết cấu công trình, hình thức quản lý dự án, thay đổi Chủ đầu tư, hình thức lựa chọn nhà thầu, nguồn vốn đầu tư, tổng mức vốn đầu tư: Không có
    - + Những thay đổi về thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán được duyệt: Không có
    - + Những thay đổi về các nội dung chi phí đã thực hiện.
    - + Thay đổi khác
- Nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện dự án:
  - Chấp hành trình tự thủ tục quản lý đầu tư và xây dựng của Nhà Nước: Chấp hành theo quy định Nhà nước
  - Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư: Đúng đối tượng
- Kiến nghị: Không

Văn Quan, ngày 13 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG

**Nông Thị Hạnh**

**Nông Thị Hạnh**

**Trần Thế Tĩnh**

Mẫu số: 02/QTDA

(Kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

HUYỆN VĂN QUAN  
PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG

DANH MỤC VĂN BẢN

STT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1	2	3	4	6
I	<b>Các văn bản pháp lý</b>			
1	QĐ phê duyệt dự toán kinh phí lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Văn quan, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000	1032/QĐ-UBND ngày 06/7/2023	UBND tỉnh Lạng Sơn	
2	QĐ phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000	Số 1135/QĐ-UBND ngày 25/7/2023	UBND tỉnh Lạng Sơn	
3	QĐ phê duyệt chỉ định thầu tư vấn lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000	Số 3038/QĐ-UBND ngày 27/7/2023	UBND huyện Văn Quan	
II	<b>Hợp đồng xây dựng, phụ lục hợp đồng ( nếu có )</b>			
1	Hợp đồng	06/2023/HĐ-TVQH ngày 28/7/2023		
2	Phụ lục hợp đồng	01/2023/PLHĐ-TVQHC ngày 28/9/2023		
III	<b>Kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm toán NN,...</b>			
1	Không có			

Văn Quan, ngày 13 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG PHÒNG

Nông Thị Hạnh

Trần Thế Tĩnh

Mẫu số: 03/QTDA

(Kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

**HUYỆN VĂN QUAN**  
**PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU CẤP VỐN, CHO VAY, THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ**

**Nguồn vốn: Kinh phí thực hiện dự án quy hoạch năm 2023**

Tên dự án: Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000

Mã dự án:

Tên công trình, hạng mục công trình: Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000

Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Văn Quan

Cơ quan kiểm soát, thanh toán: Kho bạc nhà nước Văn Quan

**I/ Tình hình giải ngân:**

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Số liệu của Chủ đầu tư				Số liệu của cơ quan thanh toán				Chênh lệch	Ghi chú
		Vốn kế hoạch	Số vốn đã giải ngân			Vốn kế hoạch	Số vốn đã giải ngân				
			Tổng số	Thanh toán KLHT	Tạm ứng		Tổng số	Thanh toán KLHT	Tạm ứng		
1	2	3	4= 5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11= 8-4	12
1	Lũy kế từ khởi công	120.000.000	110.642.000	110.642.000		120.000.000	110.642.000	110.642.000			
2	Chi tiết hàng năm	120.000.000	110.642.000	110.642.000		120.000.000	110.642.000	110.642.000			
	Năm 2023	120.000.000	110.642.000	110.642.000		120.000.000	110.642.000	110.642.000			

**II/ Nhận xét, giải thích nguyên nhân chênh lệch, kiến nghị của cơ quan kiểm soát thanh toán:**

1. Nhận xét về việc chấp hành các quy định của nhà nước liên quan đến giải ngân, quyết toán:

2. Giải thích nguyên nhân chênh lệch (nếu có):.....

3. Kiến nghị:.....

Ngày 13 tháng 6 năm 2024

**CHỦ ĐẦU TƯ**

Ngày.....tháng năm 2024

**CƠ QUAN KIỂM SOÁT, THANH TOÁN**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

**TRƯỞNG PHÒNG**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

**Nông Thị Hạnh**

**Trần Thế Tĩnh**

Mẫu số: 04/QTDA

(Kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của

Bộ Tài chính)

HUYỆN VĂN QUAN  
PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHI TIẾT CHI PHÍ ĐẦU TƯ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN**

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung chi phí	Dự toán được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Nguyên nhân tăng, giảm
1	2	3	4	5
	<b>Tổng số</b>	<b>119.622.000</b>	<b>111.282.000</b>	<b>-8.340.000</b>
<b>I</b>	<b>Chi phí lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung</b>	<b>83.307.400</b>	<b>83.300.000</b>	<b>-7.400</b>
1	Chi phí chuyên gia	46.100.000	46.100.000	0
2	Chi phí quản lý	20.745.000	20.737.600	-7.400
3	Chi phí khác	4.500.000	4.500.000	0
4	Thu nhập chịu thuế tính trước	4.389.000	4.389.000	0
5	Thuế giá trị gia tăng	7.573.400	7.573.400	0
<b>II</b>	<b>Chi phí hồ sơ quy hoạch theo hệ thống thông tin địa lý GIS</b>	<b>8.330.740</b>	<b>0</b>	<b>-8.330.740</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí thẩm định khác</b>	<b>27.983.514</b>	<b>27.982.000</b>	<b>-1.514</b>
1	Thẩm định quy hoạch	9.315.282	9.315.000	-282
2	Quản lý nghiệp vụ quy hoạch	8.027.804	8.027.000	-804
3	Lấy ý kiến cộng đồng dân cư	5.000.000	5.000.000	0
4	Công bố quy hoạch	5.000.000	5.000.000	0
5	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	640.428	640.000	-428

Văn Quan, ngày 13 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG

Nông Thị Hạnh

Nông Thị Hạnh

Trần Thế Tĩnh

Mẫu số: 05/QTDA

(Kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

HUYỆN VĂN QUAN  
PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHI TIẾT TÀI SẢN DÀI HẠN (TÀI SẢN CỐ ĐỊNH) MỚI TĂNG**

Đơn vị: đồng

ST T	Tên và ký hiệu tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị	Tổng nguyên giá	Ngày đưa tài sản dài hạn vào sử dụng	Loại vốn đầu tư hình thành tài sản	Đơn vị tiếp nhận sử dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	<b>Tổng số</b>							
1	Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000	Công trình	1	111.282.000	111.282.000	15/11/2023	KP thực hiện dự án quy hoạch năm 2023	Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Văn Quan, ngày 13 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG

Nông Thị Hạnh

Nông Thị Hạnh

Trần Thế Tỉnh

HUYỆN VĂN QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## TÌNH HÌNH CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6= 4-5	7= 5-4	8
1	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Lạng Sơn	Lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Văn Quan	83.300.000	83.300.000			
2	Sở xây dựng tỉnh Lạng Sơn	Thẩm định quy hoạch	9.315.000	9.315.000			
3	Phòng Kinh tế và hạ tầng huyện Văn Quan	Quản lý nghiệp vụ quy hoạch	8.027.000	8.027.000			
		Lấy ý kiến cộng đồng dân cư	5.000.000	5.000.000			
		Công bố quy hoạch	5.000.000	5.000.000			
4	Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	640.000	-	640.000		
Tổng cộng			111.282.000	110.642.000	640.000		

Văn Quan, ngày 13 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG

Nông Thị Hạnh

Nông Thị Hạnh

Trần Thế Tĩnh